Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 13/04/2021 09:04:56

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số: 42 /TTr-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 4 năm 2021*

TỜ TRÌNH

Về việc lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định việc xử lý đối với các cơ sở trên địa bàn quản lý không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy *(viết tắt là PCCC)* được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. TÍNH CẤP THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Tính cấp thiết

- Luật số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC số 27/2001/QH10 ngày 29/6/2001 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 6 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2014, trong đó quy định "Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực. Đối với kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải có phương án di chuyển, bảo đảm khoảng cách an toàn." *(khoản 33 Điều 1)*. Triển khai thực hiện, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 493/QĐ-TTg, ngày 08/4/2014 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, trong đó yêu cầu "Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu các giải pháp, phương án di chuyển hoặc cải tạo, nâng cấp các cơ sở không đảm bảo yêu cầu an toàn PCCC và điều kiện thoát nạn được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực *(đặc biệt là chợ, nhà cao tầng, công trình công cộng tập trung đông người, cơ sở sản xuất, chế biến hóa chất, hàng hóa dễ cháy, nổ)* để tăng cường điều kiện thoát nạn và bảo đảm an toàn PCCC, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định".

- Ngày 27/11/2019, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 99/2019/QH14 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC *(viết tắt là Nghị quyết 99)*, theo đó Quốc hội yêu cầu Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương xem xét tiếp thu, triển khai thực hiện có hiệu quả những đề xuất, kiến nghị được nêu trong Báo cáo của Đoàn giám sát của Quốc hội, đồng thời tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp, trong đó chỉ đạo, đôn đốc các địa phương xây dựng, ban hành quy định về việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực, hoàn thành trong năm 2021 *(Khoản 1 Điều 2)*.

Triển khai thực hiện Nghị quyết 99, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 630/QĐ-TTg, ngày 11/5/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 99 *(viết tắt là Quyết định 630)*, trong đó yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham mưu Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý đối với các cơ sở trên địa bàn quản lý không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực *(điểm h mục 1 Phần II Quyết định 630)*.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có 38 cơ sở được đưa vào hoạt động trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực không đảm bảo yêu cầu quy định về PCCC *(Không đủ điều kiện về đường giao thông và bãi đỗ xe chữa cháy, khoảng cách PCCC, bố trí công năng, giải pháp ngăn cháy lan, giải pháp thoát nạn, trang bị hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC)* so với tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện nay *(QCVN 06:2020/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; TCVN 3890:2009 Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng; TCVN 2622:1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế; TCVN 7336:2003 Phòng cháy, chữa cháy - Hệ thống Sprinkler tự động - Yêu cầu thiết kế và lắp đặt...)*. Mặt khác, các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào hoạt động trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao do công nghệ sản xuất cũ, lạc hậu, hệ thống kỹ thuật, công trình, nhà xưởng... xuống cấp và việc tổ chức cứu chữa, ngăn chặn cháy lan, thoát nạn vô cùng khó khăn, khi xảy ra cháy, nổ sẽ gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

Căn cứ chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và tình hình thực tế công tác PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nêu trên thì việc tham mưu, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực là rất cần thiết.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật PCCC số 27/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 18/6/2020;

- Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC;

- Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC *(Nghị định 136);*

- Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14, ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC;

- Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 08/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC *(Quyết định 493);*

- Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Nghị định số 136;

- Thông tư số 01/2020/TT-BXD ngày 06/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, mã số QCVN 06:2020/BXD.

- Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 15/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan quản lý nhà nước về công tác PCCC thống nhất quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, bất cập trong công tác PCCC đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực, nhằm chủ động phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ cháy, nổ, thiệt hại về người, tài sản do cháy, nổ gây ra, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với công tác đảm bảo an toàn PCCC trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài và phát triển.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Kịp thời tham mưu cho Hội đồng nhân dân tỉnh cụ thể hóa triển khai thực hiện nghiêm túc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Nghị quyết 99 của Quốc hội, Nghị định 136 của Chính phủ, Quyết định 493 và Quyết định 630 của Thủ tướng Chính phủ... nhằm tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG VÀ NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Áp dụng đối với các cơ sở không đáp ứng ít nhất một trong các quy định tại Điều 20 Luật PCCC số 27/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Điều 5 Nghị định 136 của Chính phủ; các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC tới các công trình xung quanh theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức Việt Nam; cơ quan, tổ chức nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có cơ sở thuộc Danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC và Danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại Phụ lục I, II Nghị định 136 của Chính phủ được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực, nhưng không đảm bảo yêu cầu về PCCC theo quy định.

b) Cơ quan, tổ chức Việt Nam; cơ quan, tổ chức nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người thuộc Danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại Phụ lục II Nghị định số 136 của chính phủ, nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC theo quy định.

c) Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến hoạt động PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Nguyên tắc áp dụng

a) Tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định về PCCC tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Các giải pháp cải tạo, bổ sung nhằm tăng cường điều kiện an toàn PCCC thực hiện theo quy định chuyên ngành về PCCC, phù hợp với thực tế tại cơ sở.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài và phát triển. Đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC, phù hợp với quy hoạch và phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

c) Việc áp dụng các biện pháp, giải pháp để nâng cao điều kiện an toàn PCCC công trình được ưu tiên thực hiện trước; sau đó mới yêu cầu chuyển đổi công năng, yêu cầu di dời khi vi phạm nghiêm trọng về các điều kiện an toàn PCCC, không có giải pháp khắc phục các điều kiện đảm bảo an toàn về PCCC.

d) Các giải pháp được áp dụng để cải tạo, bổ sung thêm các điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC và được cơ quan PCCC hướng dẫn, kiểm tra, xác nhận đủ điều kiện về PCCC theo quy định.

e) Phương án di chuyển các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải phù hợp quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng và phát triển địa phương.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Căn cứ tính cấp thiết và căn cứ pháp lý đã nêu tại mục I, Công an tỉnh Quảng Ngãi xây dựng dự thảo Nghị quyết với bố cục như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Quy định việc xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Trong đó các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện các biện pháp khắc phục đối với từng nội dung không đảm bảo an toàn PCCC, cụ thể:

1. Về bố trí mặt bằng, công năng sử dụng

a) Thực hiện bố trí, sắp xếp lại công năng của các tầng, các khu vực trong cơ sở theo quy định tại Phụ lục H QCVN 06:2020/BXD.

b) Trong trường hợp việc bố trí mặt bằng, công năng sử dụng tại các nhà, công trình hiện hữu không thể đảm bảo quy định, cho phép áp dụng một trong các giải pháp khắc phục.

2. Về giao thông phục vụ PCCC và cứu nạn, cứu hộ

a) Phải đảm bảo ít nhất 01 lối vào cho xe chữa cháy tiếp cận công trình. Lối vào cho xe chữa cháy phải đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chiều rộng, chiều cao thông thủy, tải trọng của đường giao thông, bãi quay xe theo quy định tại Điều 6.2 QCVN 06:2020/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BXD ngày 06/4/2020 của Bộ Xây dựng *(sau đây viết tắt là QCVN 06:2020/BXD)*.

b) Trong trường hợp giao thông cho xe chữa cháy tại các nhà, công trình hiện hữu không thể đảm bảo quy định, cho phép áp dụng một trong các giải pháp khắc phục.

3. Về khoảng cách an toàn về PCCC

a) Phải đảm bảo yêu cầu về khoảng cách PCCC theo quy định tại Phụ lục E QCVN 06:2020/BXD. Trong đó, khoảng cách đối với nhà ở, công trình công cộng và nhà phụ trợ của các cơ sở công nghiệp quy định tại Mục E.1 *(Bảng E1)*; khoảng cách đối với nhà và công trình công nghiệp quy định tại Mục E.2 *(Bảng E2)*; trường hợp khoảng cách từ ngôi nhà đến ngôi nhà và

công trình xung quanh được lấy nhỏ hơn quy định nêu trong Mục E.1 *(Bảng E1)*, Mục E.2 *(Bảng E2)* phải đảm bảo khoảng cách đến đường ranh giới khu đất theo quy định tại Mục E.3 *(Bảng E3)* QCVN 06:2020/BXD.

b) Trong trường hợp khoảng cách an toàn PCCC các nhà, công trình hiện hữu không thể đảm bảo quy định, cho phép áp dụng một trong các giải pháp để giữ nguyên vị trí nhà, công trình.

4. Về bậc chịu lửa

a) Nhà và công trình phải đảm bảo bậc chịu lửa quy định tại Bảng 4 QCVN 06:2020/BXD phù hợp với số tầng giới hạn *(chiều cao cho phép)* và diện tích khoang cháy quy định tại Phụ lục H QCVN 06:2020/BXD.

b) Trong trường hợp bậc chịu lửa của nhà, công trình không đảm bảo theo quy định, cho phép thực hiện các giải pháp khắc phục.

5. Về lối ra thoát nạn

a) Theo từng loại hình cơ sở phải đảm bảo yêu cầu lối ra thoát nạn, lối ra khẩn cấp quy định tại Điều 3.2 QCVN 06:2020/BXD, đường thoát nạn quy định tại Điều 3.3 QCVN 06:2020/BXD, cầu thang bộ và buồng thang bộ trên đường thoát nạn theo quy định tại Điều 3.4 QCVN 06:2020/BXD.

b) Trong trường hợp lối thoát nạn tại các nhà, công trình không đảm bảo theo quy định, cho phép áp dụng một trong các giải pháp khắc.

6. Về ngăn cháy, chống cháy lan

a) Theo từng loại hình cơ sở phải đảm bảo các yêu cầu về ngăn cháy, chống cháy lan quy định tại Điều 4 và Phụ lục H QCVN 06:2020/BXD.

b) Khi cơ sở không đảm bảo quy định về khoang cháy, cho phép áp dụng một trong các giải pháp khắc phục.

7. Về trang bị phương tiện PCCC và hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC

a) Yêu cầu và định mức trang bị phương tiện về PCCC, hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC thực hiện theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3890:2009 - Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng và quy chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

b) Đối với các cơ sở trang bị bình chữa cháy chưa đúng chủng loại theo quy định tại TCVN 3890-2009 cho phép tiếp tục sử dụng nhưng khi trang bị mới và thay thế phải theo đúng chủng loại được quy định tại TCVN 3890-2009.

c) Đối với cơ sở thuộc diện phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động theo quy định tại Phụ lục C TCVN 3890:2009, các cơ sở phải trang bị theo đúng quy định để đảm bảo an toàn PCCC.

8. Đối với các cơ sở không có khả năng thực hiện điều kiện an toàn PCCC phải thay đổi tính chất sử dụng công trình đảm bảo quy định về PCCC.

9. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết năm 2021, các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực, không thực hiện

đầy đủ các yêu cầu đảm bảo an toàn PCCC, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Đối với kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC

1. Người đứng đầu cơ sở xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định về PCCC và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Trong thời gian chờ di chuyển, chủ cơ sở phải giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm theo hướng dẫn của cơ quan PCCC có thẩm quyền; trang bị bổ sung phương tiện, hệ thống PCCC và hệ thống kỹ thuật liên quan về PCCC theo Tiêu chuẩn Việt Nam 3890:2009 Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng.

3. Từ ngày 01/01/2025, các cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC chưa thực hiện di chuyển, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Đối với nguồn lực về con người để đảm bảo thi hành Nghị quyết

Để đảm bảo thực hiện việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực, Công an tỉnh Quảng Ngãi đã thống kê, lập danh sách các cơ sở là đối tượng bị tác động của Nghị quyết trên.

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết, Công an tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết và thành lập Đoàn kiểm tra, với thành phần tham gia gồm các sở, ban ngành có liên quan kiểm tra thực tế tại cơ sở, trên cơ sở đó tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

2. Đối với nguồn lực về tài chính để đảm bảo thi hành Nghị quyết

- Đối với các cơ sở trực thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực nhưng không đảm bảo yêu cầu về PCCC, các cơ sở trên chủ động đề xuất đơn vị quản lý trực tiếp lựa chọn các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế tại cơ sở và lập dự toán, đề xuất nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm để thực hiện các giải pháp về PCCC theo đúng quy định pháp luật.

- Đối với các cơ sở do tổ chức, cá nhân khác quản lý, sử dụng, các cơ sở tự hoạch toán, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các giải pháp về PCCC phù hợp nhằm đảm bảo an toàn PCCC theo đúng quy định của pháp luật.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Tại kỳ họp thường kỳ tổ chức vào tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII.

**** Tài liệu gửi kèm theo gồm:***

- Dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý đối với các cơ sở trên địa bàn quản lý không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Báo cáo đánh giá tác động đối với dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý đối với các cơ sở trên địa bàn quản lý không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh nêu trên theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VPUB:CVP,PCVP,TH,CB;
- Lưu: VT,NC.huy111

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /2021/NQ-HĐND	*Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2021*

NGHỊ QUYẾT

Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ ...

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 và Luật số 40/2013/QH13, ngày 22/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10;

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 18/6/2020;

- Căn cứ Nghị quyết số 99/2019/QH14, ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về Phòng cháy và chữa cháy;

- Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

- Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-TTg, ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14, ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;

- Căn cứ Quyết định số 493/QĐ-TTg, ngày 08/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10;

- Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BXD, ngày 06/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, mã số QCVN 06:2020/BXD;

Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND, ngày...../...../2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được

đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số ..... và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa II Kỳ họp thứ ..... thông qua ngày ..... tháng..... năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ..... tháng ..... năm 2021./.

Nơi nhận:
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, Hội đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng HĐND;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, BKTNS.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ...../2021/NQ-HĐND, ngày .../..../2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy (viết tắt là PCCC) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Áp dụng đối với các cơ sở không đáp ứng ít nhất một trong các quy định tại Điều 20 Luật PCCC số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 và Điều 5 Nghị định 136 của Chính phủ; các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC tới các công trình xung quanh theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức Việt Nam; cơ quan, tổ chức nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có cơ sở thuộc Danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC và Danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại Phụ lục I, II Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực nhưng không đảm bảo yêu cầu về PCCC theo quy định.

2. Cơ quan, tổ chức Việt Nam; cơ quan, tổ chức nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người thuộc Danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại Phụ lục II Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC theo quy định.

3. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến hoạt động PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cơ sở đảm bảo yêu cầu về PCCC là cơ sở đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật PCCC.

MaVB: BTV216334

2. Cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC là cơ sở không đáp ứng ít nhất một trong các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật PCCC.

Chương II
QUY ĐỊNH VIỆC XỬ LÝ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ KHÔNG ĐẢM BẢO YÊU CẦU VỀ PCCC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI ĐƯA VÀO SỬ DỤNG TRƯỚC NGÀY LUẬT PCCC SỐ 27/2001/QH10 CÓ HIỆU LỰC

Điều 4. Quy định việc xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện các biện pháp khắc phục đối với từng nội dung không đảm bảo an toàn PCCC, cụ thể:

1. Về bố trí mặt bằng, công năng sử dụng:

a) Thực hiện bố trí, sắp xếp lại công năng của các tầng, các khu vực trong cơ sở theo quy định tại Phụ lục H QCVN 06:2020/BXD.

b) Trong trường hợp việc bố trí mặt bằng, công năng sử dụng tại các nhà, công trình hiện hữu không thể đảm bảo quy định, cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau:

- Điều chỉnh công năng phù hợp với quy định tại phụ lục H4 và H5 QCVN 06:2020/BXD.

- Quá trình vận hành, hoạt động hạn chế số người đối với các công năng bố trí ở các tầng cao hoặc các tầng hầm của công trình để bảo đảm thoát nạn nhanh chóng không bị ùn, tắc khi tổ chức thoát nạn.

- Đối với các phòng có nhóm người hạn chế về vận động như trẻ em, người già, người bệnh, người tàn tật phải điều chỉnh bố trí ở các tầng thấp.

- Bố trí công năng trong công trình cần tính toán đến đặc điểm sử dụng bao gồm thời gian sử dụng trong ngày, thể trạng, lứa tuổi của người sử dụng để đưa ra phương án thoát nạn an toàn cho các gian phòng, khu vực đó.

- Trang bị các giải pháp kỹ thuật bổ sung cho các phòng chức năng để bảo đảm vận hành an toàn khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, ví dụ như: Trang bị 02 nguồn điện cấp cho bơm chữa cháy; camera giám sát trạng thái phòng bơm; bố trí nút ấn điều khiển bơm tại phòng trực chống cháy; chế độ ngắt của bơm chữa cháy phải bằng tay không được tự ngắt bằng công tắc áp lực để thay thế việc bố trí phòng đặt máy bơm chữa cháy tại các tầng hầm sâu của công trình; hệ thống thông tin báo cháy, hướng dẫn công tác thoát nạn.

2. Về giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ:

a) Phải đảm bảo ít nhất 01 lối vào cho xe chữa cháy tiếp cận công trình. Lối vào cho xe chữa cháy phải đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chiều rộng, chiều cao thông thủy, tải trọng của đường giao thông, bãi quay xe theo quy định tại Điều 6.2 QCVN 06:2020/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy

cho nhà và công trình được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BXD ngày 06/4/2020 của Bộ Xây dựng (dưới đây viết tắt là QCVN 06:2020/BXD).

b) Trong trường hợp giao thông cho xe chữa cháy tại các nhà, công trình hiện hữu không thể đảm bảo quy định, cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau:

- Trong những trường hợp cần thiết, đối với các nhà có chiều cao không quá 15m, có đường cho xe chữa cháy tiếp cận đến điểm bất kỳ trên hình chiếu bằng của ngôi nhà được tăng đến 60m.

- Xem xét đến khả năng tiếp cận thông qua đường giao thông nội bộ của công trình hoặc đường giao thông bên ngoài tiếp giáp công trình.

- Bổ sung các họng tiếp nước từ chỗ xe chữa cháy có thể triển khai tiếp nước đến hệ thống chữa cháy của công trình.

- Trang bị máy bơm khiêng tay kèm theo bổ sung nguồn nước chữa cháy ngoài nhà (trụ nước chữa cháy của thành phố hoặc bến, bãi, ao hồ cạnh khu vực công trình).

- Lắp đặt bổ sung hệ thống lăng giá phun nước (monitor) được điều khiển bằng tay trong nhà dọc theo chiều dài phía xe chữa cháy không tiếp cận được, khoảng cách giữa các lăng theo bán kính bảo vệ của lăng giá; hệ thống lăng giá này được kết nối với hệ thống chữa cháy bằng nước của cơ sở và họng chờ tiếp nước từ xe chữa cháy tại vị trí xe chữa cháy có thể tiếp cận được.

- Trường hợp có đường nội bộ kích thước nhỏ hơn 3,5m, lực lượng chữa cháy có thể tiếp cận được dọc theo đường nội bộ này, phải mở thêm các cửa tiếp cận từ ngoài vào trong (cửa này phải là cửa chống cháy có giới hạn chịu lửa, chiều rộng, chiều cao thoát nạn bảo đảm theo quy định), tại mỗi vị trí cửa này phía ngoài nhà phải bố trí 01 họng nước chữa cháy ngoài nhà của công trình và 01 họng nước chữa cháy được kết nối trực tiếp trụ tiếp nước từ xe chữa cháy tại vị trí xe chữa cháy có thể tiếp cận được.

3. Về khoảng cách an toàn về PCCC:

a) Phải đảm bảo yêu cầu về khoảng cách PCCC theo quy định tại Phụ lục E QCVN 06:2020/BXD. Trong đó, khoảng cách đối với nhà ở, công trình công cộng và nhà phụ trợ của các cơ sở công nghiệp quy định tại Mục E.1 (Bảng E1); khoảng cách đối với nhà và công trình công nghiệp quy định tại Mục E.2 (Bảng E2); trường hợp khoảng cách từ ngôi nhà đến ngôi nhà và công trình xung quanh được lấy nhỏ hơn quy định nêu trong Mục E.1 (Bảng E1), Mục E.2 (Bảng E2) phải đảm bảo khoảng cách đến đường ranh giới khu đất theo quy định tại Mục E.3 (Bảng E3) QCVN 06:2020/BXD.

b) Trong trường hợp khoảng cách an toàn PCCC các nhà, công trình hiện hữu không thể đảm bảo quy định, cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau để giữ nguyên vị trí nhà, công trình:

- Cải tạo tường của ngôi nhà, công trình cao hơn phía tiếp giáp với nhà, công trình khác thành tường ngăn cháy, tăng giới hạn chịu lửa cho các vật liệu nằm trên tường ngoài của công trình theo hướng tiếp giáp với các công trình không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC.

- Xây tường ngăn cháy trong khoảng trống tiếp giáp của 02 nhà, công trình. Tường ngăn cháy phải đảm bảo theo quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

- Tạo vùng ngăn cháy trong nhà, công trình phía tiếp giáp với tường ngoài (có thể tạo vùng ngăn cháy trong 01 hoặc cả 02 nhà), đảm bảo tổng chiều rộng của vùng ngăn cháy không nhỏ hơn khoảng cách PCCC theo quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn giữa 02 nhà, công trình.

- Làm màn nước ngăn cháy thay thế tường ngăn cháy phía tiếp giáp giữa 02 công trình. Màn nước ngăn cháy bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5m và cường độ phun không nhỏ hơn 1 lít/giây cho mỗi mét chiều dài màn nước (tính chung cho cả 02 dải). Khoảng thời gian duy trì màn nước ít nhất là 01 giờ.

- Trang bị bổ sung đầu phun Sprinkler tự động hoặc màn nước ngăn cháy trên các ô cửa sổ, vách kính, tại vị trí bố trí các vật liệu không đảm bảo giới hạn chịu lửa.

- Sắp xếp hàng hóa tạo khoảng cách an toàn đến khu vực có nguồn nhiệt, nguồn lửa, thiết bị điện, đồng thời giảm tải trọng chất cháy bố trí trong công trình.

4. Về bậc chịu lửa:

a) Nhà và công trình phải đảm bảo bậc chịu lửa quy định tại Bảng 4 QCVN 06:2020/BXD phù hợp với số tầng giới hạn (chiều cao cho phép) và diện tích khoang cháy quy định tại Phụ lục H QCVN 06:2020/BXD.

b) Trong trường hợp bậc chịu lửa của nhà, công trình không đảm bảo theo quy định, cho phép thực hiện các giải pháp sau:

- Lắp đặt các trần treo, tường ngăn sử dụng vật liệu ngăn cháy phù hợp để nâng cao giới hạn chịu lửa của các cấu kiện bảo đảm quy định.

- Đối với các kết cấu của nhà, công trình như: Cột, dầm, sàn, hệ kết cấu đỡ, mái, tường... có giới hạn chịu lửa thấp hơn quy định, tùy thuộc vào đặc điểm của từng loại kết cấu có thể sử dụng giải pháp bảo vệ các kết cấu như: Sơn chống cháy, bọc bằng gạch, trát bằng thạch cao hoặc xi măng - vôi, bê tông xỉ bọt hoặc bê tông đá bọt phun lên cấu kiện, để tăng giới hạn chịu lửa của nhà, công trình theo quy định.

5. Về lối ra thoát nạn:

a) Theo từng loại hình cơ sở phải đảm bảo yêu cầu lối ra thoát nạn, lối ra khẩn cấp quy định tại Điều 3.2 QCVN 06:2020/BXD, đường thoát nạn quy định tại Điều 3.3 QCVN 06:2020/BXD, cầu thang bộ và buồng thang bộ trên đường thoát nạn theo quy định tại Điều 3.4 QCVN 06:2020/BXD.

b) Trong trường hợp lối thoát nạn tại các nhà, công trình không đảm bảo theo quy định, cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau:

- Đối với các cơ sở theo quy định phải có 02 cầu thang thoát nạn trở lên nhưng thực tế chỉ có 01 cầu thang thoát nạn, phải có giải pháp bố trí bổ sung 01 cầu thang bộ theo quy định.

- Trong trường hợp không thể bổ sung cầu thang bộ được thì phải tăng cường an toàn cho người trong quá trình thoát nạn bằng các giải pháp sau:

+ Hệ thống cấp nước chữa cháy cho công trình phải thường xuyên có nước được duy trì ở áp suất đảm bảo yêu cầu chữa cháy;

+ Bố trí người trực thường xuyên tại các tầng, kết nối hệ thống báo cháy tự động của cơ sở với Trung tâm thông tin chỉ huy của lực lượng PCCC chuyên nghiệp;

+ Thang thoát nạn hiện có phải là thang kín có áp suất không khí dương.

+ Trang bị thiết bị phục vụ thoát nạn như: Thang dây, thang móc, ròng rọc, ống tụt. Nếu các công trình liền kề có cùng độ cao thì có thể bổ sung lối đi sang các công trình liền kề.

6. Về ngăn cháy, chống cháy lan:

a) Theo từng loại hình cơ sở phải đảm bảo các yêu cầu về ngăn cháy, chống cháy lan quy định tại Điều 4 và Phụ lục H QCVN 06:2020/BXD.

b) Khi cơ sở không đảm bảo quy định về khoang cháy, cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau:

- Xây tường ngăn cháy phân chia mặt bằng thành các khoang cháy có diện tích đảm bảo quy định.

- Sử dụng màn nước ngăn cháy thay thế tường ngăn cháy. Màn nước ngăn cháy bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5m và cường độ phun không nhỏ hơn 01 lít/giây cho mỗi mét chiều dài màn nước (tính chung cho cả 02 dải). Khoảng thời gian duy trì màn nước ít nhất là 01 giờ.

- Tạo vùng ngăn cháy với chiều rộng không nhỏ hơn 12m. Vùng ngăn cháy là khoảng đệm chia ngôi nhà theo suốt chiều rộng (chiều dài) và chiều cao. Các phòng trong vùng ngăn cháy không được sử dụng hay bảo quản các chất khí, chất lỏng và vật liệu dễ cháy cũng như các quá trình tạo ra bụi dễ cháy. Giới hạn chịu lửa của các cấu kiện và bộ phận của ngôi nhà trong vùng ngăn cháy phải đảm bảo:

+ 45 phút đối với tường ngăn giữa vùng ngăn cháy và các khu vực khác;

+ 15 phút đối với vách ngăn;

+ 150 phút đối với cột;

+ 45 phút đối với sàn, mái và tường ngoài.

Trong các ngôi nhà một tầng có bậc chịu lửa III, IV, V không sử dụng, bảo quản các chất khí, chất lỏng dễ cháy cũng như không có các quá trình tạo ra bụi dễ cháy, cho phép vùng ngăn cháy có chiều rộng không nhỏ hơn 06m.

7. Về trang bị phương tiện PCCC và hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC:

a) Yêu cầu và định mức trang bị phương tiện về PCCC, hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC thực hiện theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3890:2009 - Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng và quy chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

b) Đối với các cơ sở trang bị bình chữa cháy chưa đúng chủng loại theo quy định tại TCVN 3890-2009 cho phép tiếp tục sử dụng nhưng khi trang bị mới và thay thế phải theo đúng chủng loại được quy định tại TCVN 3890-2009.

c) Đối với cơ sở thuộc diện phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động theo quy định tại Phụ lục C TCVN 3890:2009, các cơ sở phải trang bị theo đúng quy định để đảm bảo an toàn PCCC.

8. Đối với các cơ sở không có khả năng thực hiện điều kiện an toàn PCCC phải thay đổi tính chất sử dụng công trình đảm bảo quy định về PCCC.

9. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết năm 2021, các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực không thực hiện đầy đủ các yêu cầu đảm bảo an toàn PCCC, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quy định việc xử lý đối với kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC

1. Người đứng đầu cơ sở xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định về PCCC và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Trong thời gian chờ di chuyển, chủ cơ sở phải giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm theo hướng dẫn của cơ quan PCCC có thẩm quyền; trang bị bổ sung phương tiện, hệ thống PCCC và hệ thống kỹ thuật liên quan về PCCC theo Tiêu chuẩn Việt Nam 3890:2009 quy định phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng.

3. Từ ngày 01/01/2025, các cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC chưa thực hiện di chuyển, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân